

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành  
trong lĩnh vực Quy hoạch kiến trúc, thuộc thẩm quyền giải quyết  
của Sở Xây dựng tỉnh Hòa Bình**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1186a/QĐ-BXD ngày 18/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quy hoạch kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 3757/TTr-SXD ngày 25/11/2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Quy hoạch kiến trúc (06 thủ tục) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Hòa Bình.

*(Có phụ lục chi tiết kèm theo)*

Phụ lục Danh mục và nội dung cụ thể của thủ tục hành chính tại Quyết định này được công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ “csdl.dichvucong.gov.vn”; Trang Thông tin điện tử của Văn phòng UBND tỉnh, chuyên mục “Văn bản/Quyết định” tại địa chỉ: <http://vpubnd.hoabinh.gov.vn>

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này được thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kể từ ngày ký.

- Giao Sở Xây dựng

+ Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan liên quan, căn cứ thủ tục hành chính tại Quyết định này rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt. Thời gian trước ngày 15/12/2020.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và cơ quan liên quan đăng tải đầy đủ nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang Thông tin điện tử của Sở, ngành liên quan và niêm yết, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP/UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm TH&CB tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Ng.05b)



**CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Khánh**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC TTHC BAN HÀNH MỚI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT**  
**CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH HÒA BÌNH**

(Ban hành Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI**

STT	Tên thủ tục hành chính/Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí và lệ phí	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung TTHC
1	Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc 1.008891	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính, trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan chuyên môn về kiến trúc cấp tỉnh	Theo quy định cụ thể của Bộ Tài chính	- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019; - Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc. - Quyết định số 1186a/QĐ-BXD ngày 07/9/2020 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quy hoạch kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;
2	Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc (do chứng chỉ hành nghề bị mất, hư hỏng hoặc thay đổi thông tin cá nhân được ghi trong	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Bộ	Theo quy định cụ thể của Bộ Tài Chính	- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019; - Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc. - Quyết định số 1186a/QĐ-BXD ngày

	chứng chỉ hành nghề kiến trúc).		phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan chuyên môn về kiến trúc cấp tỉnh.		07/9/2020 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quy hoạch kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;
3	Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp chứng chỉ hành nghề 1.008990.000.00.00.H28	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Nộp hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan chuyên môn về kiến trúc cấp tỉnh.	Không có	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019;</li> <li>- Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.</li> <li>- Quyết định số 1186a/QĐ-BXD ngày 07/9/2020 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quy hoạch kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;</li> </ul>
4	Gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc 1.008991.000.00.00.H28	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính, trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan chuyên môn về kiến trúc cấp tỉnh.	Theo quy định cụ thể của Bộ Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019;</li> <li>- Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.</li> <li>- Quyết định số 1186a/QĐ-BXD ngày 07/9/2020 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quy hoạch kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;</li> </ul>

5	<p>Công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam 1.008992.000.00.00.H28</p>	<p>10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Nộp hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính, trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan chuyên môn về kiến trúc cấp tỉnh</p>	<p>Theo quy định của Bộ Tài chính.</p>	<p>- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019; - Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc. - Quyết định số 1186a/QĐ-BXD ngày 07/9/2020 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quy hoạch kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;</p>
6	<p>Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam 1.008993.000.00.00.H28</p>	<p>10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Nộp hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính, trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan chuyên môn về kiến trúc cấp tỉnh.</p>	<p>Theo quy định của Bộ Tài chính</p>	<p>- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019; - Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc. - Quyết định số 1186a/QĐ-BXD ngày 07/9/2020 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quy hoạch kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;</p>

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

## **PHẦN II**

### **NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

---

#### **1. Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc**

##### **1.1. Trình tự thực hiện**

- Cá nhân có nhu cầu cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc nộp 01 bộ hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính, trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh (cơ quan chuyên môn về kiến trúc cấp tỉnh) kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ tiếp nhận;
- Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc thông báo một lần bằng văn bản tới cá nhân đối với trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ;
- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan thẩm quyền có trách nhiệm cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc;
- Cá nhân đăng ký nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại địa điểm nộp hồ sơ.

##### **1.2. Cách thức thực hiện:**

Cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính, trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.

##### **1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

###### ***a) Thành phần hồ sơ:***

- Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề theo mẫu số 02 Phụ lục III của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;
- 02 ảnh màu nền trắng cỡ 4 x 6 cm được chụp không quá 06 tháng;
- Bằng đại học phù hợp với nội dung chứng chỉ đề nghị cấp; đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp, phải có bản dịch sang tiếng Việt, được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam;
- Các quyết định phân công công việc (giao nhiệm vụ) của tổ chức cho cá nhân hoặc văn bản được xác nhận của đại diện theo pháp luật của chủ đầu tư về các công việc cá nhân đã hoàn thành theo nội dung kê khai;
- Hợp đồng và biên bản nghiệm thu các công việc theo kê khai (trường hợp cá nhân hành nghề độc lập);
- Giấy tờ hợp pháp về cư trú hoặc giấy phép lao động do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp đối với trường hợp cá nhân là người nước ngoài;
- Kết quả sát hạch đạt yêu cầu còn hiệu lực;

- Ngoại trừ đơn đề nghị, các văn bản, tài liệu khác phải là bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu.

**b) Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**1.4. Thời hạn giải quyết:** 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân (Trong nước, nước ngoài) hoạt động kiến trúc trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cơ quan chuyên môn về kiến trúc thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

**1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

**1.8. Phí, lệ phí:** Theo quy định cụ thể của Bộ Tài chính.

**1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc tại mẫu số 02 Phụ lục III Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

**1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Có trình độ đại học trở lên trong lĩnh vực kiến trúc;

- Có kinh nghiệm tham gia thực hiện dịch vụ kiến trúc tối thiểu 03 năm tại tổ chức hành nghề kiến trúc hoặc hợp tác với kiến trúc sư hành nghề với tư cách cá nhân (Cá nhân đạt giải thưởng kiến trúc quốc gia hoặc giải thưởng quốc tế được miễn điều này);

- Đạt yêu cầu sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc (Cá nhân có thời gian liên tục từ 10 năm trở lên trực tiếp tham gia quản lý nhà nước về kiến trúc, đào tạo trình độ đại học trở lên về lĩnh vực kiến trúc, hành nghề kiến trúc được miễn điều kiện này).

**1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

- Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

- Quyết định số 1186a/QĐ-BXD ngày 07/9/2020 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quy hoạch kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

**MẪU ĐƠN**  
**ĐỀ NGHỊ CẤP, GIA HẠN CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  
**CẤP/GIA HẠN CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC**

Kính gửi: *(Tên cơ quan có thẩm quyền)*

1. Họ và tên: .....
2. Ngày, tháng, năm sinh: .....
3. Quốc tịch: .....
4. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/Căn cước công dân:  
Số ..... ngày cấp:..... nơi cấp .....
5. Địa chỉ thường trú: .....
6. Số điện thoại: ..... Địa chỉ Email: .....
7. Đơn vị công tác: .....
8. Trình độ chuyên môn *(ghi rõ chuyên ngành)*: .....
9. Thời gian kinh nghiệm liên quan đến lĩnh vực đề nghị cấp / gia hạn chứng chỉ hành nghề: ..... năm.
10. Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):  
Số Chứng chỉ: ..... ngày cấp..... nơi cấp: .....
- Lĩnh vực hoạt động: .....
11. Quá trình hoạt động chuyên môn kiến trúc:

<b>STT</b>	<b>Thời gian công tác</b> <i>(Từ tháng, năm đến tháng, năm)</i>	<b>Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập</b> <i>(Ghi rõ tên đơn vị, số điện thoại)</i>	<b>Kê khai kinh nghiệm thực hiện công việc tiêu biểu</b>	<b>Ghi chú</b>
------------	--	--	--	----------------



		<i>liên hệ)</i>		
1			1. Tên Dự án / đề án:.. Nhóm dự án/: ..... Loại công trình: ..... Chức danh/Nội dung công thực hiện: ..... 2.....	
2				

12. Quá trình phát triển nghề nghiệp liên tục (điểm CPD)\*

STT	Thời gian	Hoạt động Phát triển nghề nghiệp liên tục	Điểm CPD	Ghi chú
1	Năm.....	Viết bài trên tạp chí kiến trúc số .....	01	
2	Năm.....	Tham gia học cao học	01	
		<b>Tổng số điểm CPD tích lũy</b>	<b>20</b>	

**Đề nghị cấp/gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc với nội dung như sau:**

Lĩnh vực hành nghề: .....

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hành kiến trúc theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

**Xác nhận của cơ quan,  
tổ chức, đơn vị công tác <sup>(2)</sup>**  
(Ký, đóng dấu)

*Tỉnh/thành phố, ngày ...../...../.....*  
**NGƯỜI LÀM ĐƠN**  
(Ký và ghi rõ họ, tên)

**2. Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc (do chứng chỉ hành nghề bị mất, hư hỏng hoặc thay đổi thông tin cá nhân được ghi trong chứng chỉ hành nghề kiến trúc).**

### **2.1. Trình tự thực hiện**

- Cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính, trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan chuyên môn về kiến trúc cấp tỉnh Bộ phận tiếp nhận kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ và tiếp nhận;

- Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề thông báo một lần bằng văn bản hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ;

- Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan thẩm quyền có trách nhiệm cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

### **2.2. Cách thức thực hiện:**

Nộp hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.

### **2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề theo mẫu số 03 Phụ lục III của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

- 02 ảnh màu nền trắng cỡ 4 x 6 cm chân dung của người đề nghị được chụp không quá 06 tháng;

- Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu chứng chỉ hành nghề đã được cấp;

- Giấy tờ chứng minh thông tin cần thay đổi (Trường hợp thay đổi thông tin cá nhân được ghi trên chứng chỉ hành nghề).

#### **b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

### **2.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.**

**2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân hành nghề trong lĩnh vực thiết kế kiến trúc.

**2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cơ quan chuyên môn về kiến trúc thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

### **2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

### **2.8. Phí, lệ phí:** Theo quy định cụ thể của Bộ Tài Chính.

**2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc tại mẫu số 03 Phụ lục III Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

**2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** không có.

**2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019;
- Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;
- Quyết định số 1186a/QĐ-BXD ngày 07/9/2020 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quy hoạch kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

# MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC

## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

### ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC

Kính gửi: *(Tên cơ quan có thẩm quyền)*

1. Họ và tên: .....
  2. Ngày, tháng, năm sinh: .....
  3. Quốc tịch: .....
  4. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/Căn cước công dân:  
Số ..... ngày cấp: ..... nơi cấp .....
  5. Địa chỉ thường trú: .....
  6. Số điện thoại: ..... Địa chỉ Email: .....
  7. Đơn vị công tác: .....
  8. Trình độ chuyên môn (*ghi rõ chuyên ngành*): .....
  10. Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):  
Số Chứng chỉ: ..... ngày cấp ..... nơi cấp: .....  
Lĩnh vực hoạt động: .....
- Đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc với nội dung như sau:**
- Lý do đề nghị cấp lại chứng chỉ: .....
- Chứng chỉ bị mất, hỏng, rách
  - Sai thông tin trên chứng chỉ:
  - Khác: .....
- Xin điều chỉnh thông tin ghi trên chứng chỉ: .....

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hành nghề kiến trúc theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**  
*(Ký và ghi rõ họ, tên)*

### **3. Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp:**

#### **3.1 Trình tự thực hiện**

- Cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính, trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh;

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được chứng chỉ hành nghề kiến trúc bản gốc, cơ quan thẩm quyền có trách nhiệm cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

#### **3.2 Cách thức thực hiện:**

Nộp hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh.

#### **3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

##### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề theo mẫu số 03 Phụ lục III của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

- Bản gốc chứng chỉ hành nghề kiến trúc đã được cấp.

##### **b) Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

#### **3.4. Thời hạn giải quyết:** 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

#### **3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân.

**3.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cơ quan chuyên môn về kiến trúc thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

#### **3.7 Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Chứng chỉ hành nghề kiến trúc

#### **3.8 Phí, lệ phí:** Không có.

**3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề theo mẫu số 03 Phụ lục III Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

#### **3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không có.

#### **3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

- Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

- Quyết định số 1186a/QĐ-BXD ngày 07/9/2020 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quy hoạch kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

# MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC

## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

....., ngày ... tháng ... năm ...

### ĐƠN ĐỀ NGHỊ

### CẤP LẠI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC

Kính gửi: *(Tên cơ quan có thẩm quyền)*

1. Họ và tên: .....
  2. Ngày, tháng, năm sinh: .....
  3. Quốc tịch: .....
  4. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/Căn cước công dân:  
Số ..... ngày cấp: ..... nơi cấp .....
  5. Địa chỉ thường trú: .....
  6. Số điện thoại: ..... Địa chỉ Email: .....
  7. Đơn vị công tác: .....
  8. Trình độ chuyên môn (*ghi rõ chuyên ngành*): .....
  10. Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):  
Số Chứng chỉ: ..... ngày cấp ..... nơi cấp: .....  
Lĩnh vực hoạt động: .....
- Đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc với nội dung như sau:**
- Lý do đề nghị cấp lại chứng chỉ: .....
- Chứng chỉ bị mất, hỏng, rách
  - Sai thông tin trên chứng chỉ:
  - Khác: .....

Xin điều chỉnh thông tin ghi trên chứng chỉ: .....

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hành nghề kiến trúc theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**

*(Ký và ghi rõ họ, tên)*



## **4. Thủ tục gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc**

### **4.1. Trình tự thực hiện**

- Cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh;

- Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền thông báo một lần bằng văn bản hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ;

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan thẩm quyền có trách nhiệm cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

### **4.2. Cách thức thực hiện:**

- Nộp hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính, trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.

### **4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### ***a) Thành phần hồ sơ:***

- Đơn đề nghị gia hạn chứng chỉ hành nghề theo mẫu số 02 Phụ lục III của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

- 02 ảnh màu nền trắng cỡ 4 x 6 cm chân dung của người đề nghị được chụp không quá 06 tháng;

- Chứng chỉ (hoặc chứng nhận) tham gia hoạt động phát triển nghề nghiệp liên tục lĩnh vực kiến trúc do tổ chức xã hội nghề nghiệp về hành nghề kiến trúc, cơ sở nghiên cứu đào tạo về kiến trúc cấp. Trường hợp tham gia các hoạt động phát triển nghề nghiệp liên tục tại nước ngoài thì cần có văn bản, chứng chỉ hoặc tài liệu chứng minh việc đã tham gia đó, được dịch ra tiếng Việt và công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam;

- Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu chứng chỉ hành nghề đã được cấp.

#### ***b) Số lượng hồ sơ:*** 01 bộ.

**4.4. Thời hạn giải quyết:** 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân hành nghề trong lĩnh vực thiết kế kiến trúc.

**4.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cơ quan chuyên môn về kiến trúc thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

**4.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

**4.8. Phí, lệ phí:** Theo quy định cụ thể của Bộ Tài chính.

**4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc theo mẫu số 02 Phụ lục III Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

**4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):**

- Chứng chỉ hành nghề kiến trúc hết thời hạn sử dụng.
- Bảo đảm phát triển nghề nghiệp liên tục;
- Không vi phạm Quy tắc ứng xử nghề nghiệp của kiến trúc sư hành nghề.

**4.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019;
- Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;
- Quyết định số 1186a/QĐ-BXD ngày 07/9/2020 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quy hoạch kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP, GIA HẠN CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  
**CẤP/GIA HẠN CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC**

Kính gửi: *(Tên cơ quan có thẩm quyền)*

1. Họ và tên: .....
2. Ngày, tháng, năm sinh: .....
3. Quốc tịch: .....
4. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/Căn cước công dân:  
Số ..... ngày cấp: ..... nơi cấp .....
5. Địa chỉ thường trú: .....
6. Số điện thoại: ..... Địa chỉ Email: .....
7. Đơn vị công tác: .....
8. Trình độ chuyên môn *(ghi rõ chuyên ngành)*: .....
9. Thời gian kinh nghiệm liên quan đến lĩnh vực đề nghị cấp / gia hạn chứng chỉ hành nghề: ..... năm.
10. Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):  
Số Chứng chỉ: ..... ngày cấp ..... nơi cấp: .....  
Lĩnh vực hoạt động: .....
11. Quá trình hoạt động chuyên môn kiến trúc:

<b>STT</b>	<b>Thời gian công tác</b> <i>(Từ tháng, năm đến tháng, năm)</i>	<b>Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập</b> <i>(Ghi rõ tên đơn vị)</i>	<b>Kê khai kinh nghiệm thực hiện công việc tiêu biểu</b>	<b>Ghi chú</b>
------------	--	---	--	----------------

		<i>vị, số điện thoại liên hệ)</i>		
1			1. Tên Dự án / đề án:.. Nhóm dự án/: ..... Loại công trình: ..... Chức danh/Nội dung công thực hiện: .....	
2			2.....	

12. Quá trình phát triển nghề nghiệp liên tục (điểm CPD)\*

STT	Thời gian	Hoạt động Phát triển nghề nghiệp liên tục	Điểm CPD	Ghi chú
1	Năm.....	Viết bài trên tạp chí kiến trúc số .....	01	
2	Năm.....	Tham gia học cao học	01	
		<b>Tổng số điểm CPD tích lũy</b>	<b>20</b>	

**Đề nghị cấp / gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc với nội dung như sau:**

Lĩnh vực hành nghề: .....

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hành kiến trúc theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

**Xác nhận của cơ quan,  
tổ chức, đơn vị công tác**  
(Ký, đóng dấu)

*Tỉnh/thành phố, ngày ..../...../.....*  
**NGƯỜI LÀM ĐƠN**  
(Ký và ghi rõ họ, tên)

## **5. Thủ tục công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam**

### **5.1. Trình tự thực hiện**

- Cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính, trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh.

- Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền thông báo một lần bằng văn bản hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ.

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan thẩm quyền có trách nhiệm ra văn bản công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam.

### **5.2. Cách thức thực hiện:**

Nộp hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính, trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh.

### **5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc theo mẫu số 04 Phụ lục III của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

- 02 ảnh màu nền trắng cỡ 4 x 6 cm chân dung của người đề nghị, được chụp không quá 06 tháng;

- Bản sao văn bằng được đào tạo, chứng chỉ hành nghề do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp, dịch ra tiếng Việt và được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam;

- Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu giấy tờ hợp pháp về cư trú hoặc giấy phép lao động do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp theo quy định.

#### **b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

### **5.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.**

**5.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân là người nước ngoài hành nghề kiến trúc tại Việt Nam dưới 06 tháng.

**5.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cơ quan chuyên môn về kiến trúc thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

**5.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài hành nghề kiến trúc tại Việt Nam.

### **5.8. Phí, Lệ phí:** Theo quy định cụ thể của Bộ Tài chính.

**5.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc theo mẫu số 04 Phụ lục III của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

**5.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Người nước ngoài đã có chứng chỉ hành nghề kiến trúc đang có hiệu lực do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài người nước ngoài cấp, tham gia dịch vụ kiến trúc ở Việt Nam dưới 6 tháng.

**5.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019;
- Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;
- Quyết định số 1186a/QĐ-BXD ngày 07/9/2020 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quy hoạch kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN, CHUYỂN ĐỔI CHỨNG CHỈ HÀNH  
NGHỀ KIẾN TRÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

....., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ  
CÔNG NHẬN, CHUYỂN ĐỔI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC**

Kính gửi: *(Tên cơ quan có thẩm quyền)*

1. Họ và tên: .....
2. Ngày, tháng, năm sinh: .....
3. Quốc tịch: .....
4. Hộ chiếu số: ..... ngày cấp: ..... nơi cấp .....
5. Số điện thoại: ..... Địa chỉ Email: .....
6. Đơn vị công tác: .....
7. Trình độ chuyên môn *(ghi rõ chuyên ngành)*: .....
8. Thời gian kinh nghiệm liên quan đến lĩnh vực đề nghị chuyển đổi chứng chỉ hành nghề (năm, tháng): .....
9. Chứng chỉ hành nghề số: ..... ngày cấp: ..... nơi cấp: .....  
Lĩnh vực hoạt động: .....
10. Thời hạn: .....
11. Quá trình hoạt động chuyên môn kiến trúc:

<b>STT</b>	<b>Thời gian công tác</b> <i>(Từ tháng, năm đến tháng, năm)</i>	<b>Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập</b> <i>(Ghi rõ tên đơn vị, số điện thoại liên hệ)</i>	<b>Kê khai kinh nghiệm thực hiện công việc tiêu biểu</b>	<b>Ghi chú</b>

1			1. Tên Dự án / đồ án: ..... Nhóm dự án: ..... Loại công trình: ..... Chức danh/Nội dung công việc thực hiện: ..... 2.....	
2				
....				

**Đề nghị công nhận, chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc với các nội dung sau:**

Lĩnh vực hoạt động: .....

Tôi xin chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai nêu trên và cam kết hành nghề kiến trúc theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**  
*(Ký và ghi rõ họ, tên)*



## **6. Thủ tục chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam**

### **6.1. Trình tự thực hiện**

- Cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính, trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh.

+ Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền thông báo một lần bằng văn bản hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ.

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan thẩm quyền có trách nhiệm ra văn bản chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam.

### **6.2. Cách thức thực hiện:**

Nộp hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính, trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh.

### **6.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc theo mẫu số 04 Phụ lục III của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

- 02 ảnh màu nền trắng cỡ 4 x 6 cm chân dung của người đề nghị, được chụp không quá 06 tháng.

- Bản sao văn bằng được đào tạo, chứng chỉ hành nghề do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp, dịch ra tiếng Việt và được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam;

- Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu giấy tờ hợp pháp về cư trú hoặc giấy phép lao động do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp theo quy định.

#### **b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

### **6.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.**

**6.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân là người nước ngoài hành nghề kiến trúc tại Việt Nam từ 06 tháng trở lên.

**6.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cơ quan chuyên môn về kiến trúc thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

**6.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài hành nghề kiến trúc tại Việt Nam.

### **6.8. Phí, lệ phí:** Theo quy định cụ thể của Bộ Tài Chính.

**6.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc theo mẫu số 04 Phụ lục III của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

**6.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Người nước ngoài đã có chứng chỉ hành nghề kiến trúc đang có hiệu lực do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài người nước ngoài cấp, tham gia dịch vụ kiến trúc ở Việt Nam từ 6 tháng trở lên.

**6.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019;
- Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;
- Quyết định số 1186a/QĐ-BXD ngày 07/9/2020 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quy hoạch kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN, CHUYỂN ĐỔI CHỨNG CHỈ HÀNH  
NGHỀ KIẾN TRÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  
**CÔNG NHẬN, CHUYỂN ĐỔI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC**

Kính gửi: *(Tên cơ quan có thẩm quyền)*

1. Họ và tên: .....
2. Ngày, tháng, năm sinh: .....
3. Quốc tịch: .....
4. Hộ chiếu số: ..... ngày cấp: ..... nơi cấp .....
5. Số điện thoại: ..... Địa chỉ Email: .....
6. Đơn vị công tác: .....
7. Trình độ chuyên môn *(ghi rõ chuyên ngành)*: .....
8. Thời gian kinh nghiệm liên quan đến lĩnh vực đề nghị chuyển đổi chứng chỉ hành nghề (năm, tháng): .....
9. Chứng chỉ hành nghề số: ..... ngày cấp: ..... nơi cấp: .....
- Lĩnh vực hoạt động: .....
10. Thời hạn: .....
11. Quá trình hoạt động chuyên môn kiến trúc:

<b>STT</b>	<b>Thời gian công tác</b> <i>(Từ tháng, năm đến tháng, năm)</i>	<b>Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập</b> <i>(Ghi rõ tên đơn vị, số điện thoại liên hệ)</i>	<b>Kê khai kinh nghiệm thực hiện công việc tiêu biểu</b>	<b>Ghi chú</b>
------------	--	--	--	----------------

1			1. Tên Dự án / đồ án: ..... Nhóm dự án: ..... Loại công trình: ..... Chức danh/Nội dung công việc thực hiện: ..... 2.....	
2				
....				

**Đề nghị công nhận, chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc với các nội dung sau:**

Lĩnh vực hoạt động: .....

Tôi xin chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai nêu trên và cam kết hành nghề kiến trúc theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**  
*(Ký và ghi rõ họ, tên)*